

Số: 330/SGDDĐT-QLCL  
V/v hướng dẫn tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021

Phú Yên, ngày 22 tháng 4 năm 2021

Kính gửi:

- Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Các Trung tâm GDNN-GDTX các huyện, thị xã;
- Trường Cao đẳng nghề Phú Yên;
- Trường Cao đẳng Công thương Miền Trung;
- Trường Trung cấp nghề Thanh niên dân tộc Phú Yên.

Căn cứ Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông và được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 05/2021/TT-BGDĐT, ngày 12/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (gọi tắt là Quy chế thi); Công văn số 1318/BGDĐT-QLCL, ngày 05/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) năm 2021;

Để tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 theo đúng Quy chế thi và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn các đơn vị triển khai một số nội dung sau:

### 1. Lịch thi

Ngày	Buổi	Bài thi/Môn thi thành phần của bài thi tổ hợp	Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài	
06/7/2021	SÁNG	08 giờ 00: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại Điểm thi				
	CHIỀU	14 giờ 00: Thí sinh đến phòng thi làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi				
07/7/2021	SÁNG	Ngữ văn	120 phút	<b>07 giờ 30</b>	<b>07 giờ 35</b>	
	CHIỀU	Toán	90 phút	<b>14 giờ 20</b>	<b>14 giờ 30</b>	
08/7/2021	SÁNG	Bài thi KHTN	Vật lí	50 phút	<b>07 giờ 30</b>	<b>07 giờ 35</b>
			Hóa học	50 phút	<b>08 giờ 30</b>	<b>08 giờ 35</b>
			Sinh học	50 phút	<b>09 giờ 30</b>	<b>09 giờ 35</b>
		Bài thi KHXH	Lịch sử	50 phút	<b>07 giờ 30</b>	<b>07 giờ 35</b>
			Địa lí	50 phút	<b>08 giờ 30</b>	<b>08 giờ 35</b>
			Giáo dục công dân	50 phút	<b>09 giờ 30</b>	<b>09 giờ 35</b>
	CHIỀU	Ngoại ngữ	60 phút	<b>14 giờ 20</b>	<b>14 giờ 30</b>	
09/7/2021	SÁNG	Dự phòng				

## **2. Bài thi và hình thức thi**

### a) Bài thi

Tổ chức thi 05 bài thi, gồm: 03 bài thi độc lập là Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ; 01 bài thi tổ hợp Khoa học Tự nhiên (viết tắt là KHTN) gồm các môn thi thành phần Vật lí, Hóa học, Sinh học; 01 bài thi tổ hợp Khoa học Xã hội (viết tắt là KHXX) gồm các môn thi thành phần Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân đối với thí sinh học chương trình giáo dục phổ thông cấp THPT hoặc các môn thi thành phần Lịch sử, Địa lí đối với thí sinh học chương trình GDTX cấp THPT.

### b) Hình thức thi

- Các bài thi Toán, Ngoại ngữ và các bài thi tổ hợp: thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan (gọi tắt là thi trắc nghiệm);
- Bài thi Ngữ văn: thi theo hình thức tự luận.

## **3. Công tác phối hợp trong tổ chức Kỳ thi**

Sở GDĐT phối hợp chặt chẽ với các sở, ban ngành trong tỉnh, nhất là Công an tỉnh và Thanh tra tỉnh để thực hiện các chỉ đạo của Ban Chỉ đạo thi cấp tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo thi cấp quốc gia; bảo đảm thực hiện đúng Quy chế thi, hướng dẫn tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 của Bộ GDĐT và hướng dẫn thực hiện công tác phối hợp, bảo đảm an ninh, an toàn Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021.

## **4. Các phần mềm dùng trong Kỳ thi**

Các đơn vị thống nhất sử dụng phần mềm quản lý thi (QLT) do Bộ GDĐT cung cấp như: Phần mềm đăng kí dự thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh năm 2021, phần mềm hỗ trợ coi thi, chấm thi (gọi tắt là phần mềm QLT); Sở GDĐT cấp tài khoản đăng nhập và tập huấn phần mềm QLT cho các đơn vị trực thuộc.

## **5. Kinh phí**

- Ngân sách Nhà nước đảm bảo 100% kinh phí tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021, không thu lệ phí dự thi của thí sinh;
- Mức chi cho công tác tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 được vận dụng mức chi quy định tại Quyết định số 34/2012/QĐ-UBND, ngày 28/12/2012 của UBND tỉnh Phú Yên và Quyết định số 14a/2019/QĐ-UBND, ngày 05/6/2019 của UBND tỉnh Phú Yên về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định mức chi tổ chức các Kỳ thi phổ thông cấp tỉnh và cấp quốc gia trên địa bàn tỉnh Phú Yên ban hành kèm theo Quyết định số 34/2012/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của UBND tỉnh Phú Yên.

## **6. Chế độ ưu tiên khuyến khích**

Danh sách các xã khó khăn, xã đặc biệt khó khăn hoặc xã có thôn đặc biệt khó khăn được hưởng chính sách ưu tiên trong xét công nhận tốt nghiệp THPT và

tuyển sinh vào đại học, cao đẳng năm 2021 theo Công văn số: 331/SGDDĐT-QLCL, ngày 22/4/2021 của Sở GDĐT Phú Yên về việc hướng dẫn vùng ưu tiên xét tốt nghiệp THCS, THPT, tuyển sinh ĐH, CĐ và tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022.

### **7. Chế độ báo cáo, lưu trữ**

a) Chế độ báo cáo: Các đơn vị thực hiện chế độ báo cáo đúng theo lịch công tác ở PHỤ LỤC 1 đính kèm, kịp thời, đúng biểu mẫu quy định; cập nhật thường xuyên, đầy đủ số liệu, bảo đảm độ chính xác trước khi báo cáo Sở GDĐT.

b) Nếu phát sinh tình huống đặc biệt trong quá trình chuẩn bị, triển khai ĐKDT, tiếp nhận hồ sơ, nhập dữ liệu vào hệ thống QLT, tổ chức thi, công bố kết quả, xét công nhận tốt nghiệp THPT..., các đơn vị báo cáo ngay về Sở GDĐT.

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện hướng dẫn này. Nếu có vướng mắc hoặc đề xuất cần báo cáo ngay về Sở GDĐT (qua Phòng QLCL), email: [quanlychatluong@phuyen.edu.vn](mailto:quanlychatluong@phuyen.edu.vn); điện thoại: 0257.3842060 để được hướng dẫn, phối hợp giải quyết./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Cục QLCL- Bộ GDĐT (báo cáo);
- Ban Chỉ đạo thi cấp tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- GD và các PGD Sở;
- Các phòng ban thuộc Sở;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, QLCL.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Ngô Ngọc Thư**

**LỊCH CÔNG TÁC KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2021**

(Kèm theo Công văn số 330/SGDDĐT-QLCL ngày 22/4/2021  
của Sở Giáo dục và Đào tạo)

<b>TT</b>	<b>Nội dung công tác</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị tham gia</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
1	Tập huấn Quy chế thi và nghiệp vụ tổ chức thi cho các đơn vị ĐKDT	Phòng QLCL	Các đơn vị có thí sinh KDT	Hoàn thành chậm nhất ngày 25/4/2021
2	Đăng ký dự thi, nhận Phiếu ĐKDT và nhập dữ liệu của thí sinh vào Hệ thống QLT	Các đơn vị ĐKDT	Các đối tượng thí sinh tham gia dự thi	Từ ngày 27/4 đến hết ngày 11/5/2021
3	Thành lập Ban chỉ đạo thi tốt nghiệp THPT cấp tỉnh	UBND tỉnh	Sở GDĐT và Sở Nội vụ	Hoàn thành trước ngày 11/5/2021
4	In danh sách thí sinh ĐKDT theo thứ tự a, b, c,... của tên học sinh, lớp, trường; thí sinh ký xác nhận thông tin ĐKDT trên danh sách	Các đơn vị ĐKDT	Phòng QLCL	Hoàn thành chậm nhất ngày 19/5/2021
5	Kiểm tra, kiểm tra chéo thông tin thí sinh, bàn giao danh sách và Phiếu ĐKDT cho sở GDĐT	Các đơn vị ĐKDT	Phòng QLCL	Hoàn thành trước ngày 27/5/2021
6	Thành lập Hội đồng thi, phân công nhiệm vụ các thành viên	Sở GDĐT	Các sở, ngành có liên quan	Hoàn thành chậm nhất 01/6/2021
7	Thành lập các Ban của Hội đồng thi và các Điểm thi, chuẩn bị tổ chức Kỳ thi	Phòng QLCL, Phòng TCCB	Phòng liên quan và các đơn vị ĐKDT	Hoàn thành chậm nhất 20/6/2021
8	Nhận Phiếu đăng ký xét công nhận tốt nghiệp, hồ sơ kèm theo; nhập dữ liệu xét công nhận tốt nghiệp của thí sinh vào Hệ thống QLT	Các đơn vị ĐKDT	Phòng QLCL	Hoàn thành chậm nhất ngày 01/6/2021
9	Cập nhật báo cáo trước Kỳ thi vào Hệ thống QLT và gửi về Bộ GDĐT	Phòng QLCL	Các đơn vị ĐKDT	Hoàn thành chậm nhất ngày 04/6/2021

<b>TT</b>	<b>Nội dung công tác</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị tham gia</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
10	Thông báo công khai những trường hợp thí sinh không đủ điều kiện dự thi	Thủ trưởng các đơn vị ĐKDT	Phòng QLCL	Hoàn thành chậm nhất ngày 04/6/2021
11	Đánh số báo danh, lập danh sách thí sinh, xếp phòng thi theo từng bài thi/môn thi	Hội đồng thi	Ban xử lý dữ liệu thi	Hoàn thành chậm nhất ngày 09/6/2021
12	In và trả Giấy báo dự thi cho thí sinh	Các đơn vị ĐKDT	Phòng QLCL	Hoàn thành chậm nhất ngày 15/6/2021
13	Chuẩn bị cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết để tổ chức thi: phòng thi, phòng làm việc của Điểm thi, phòng, tủ đựng đề thi, bài thi, camera giám sát, điện dự phòng; điện chiếu sáng, quạt mát các phòng thi; vệ sinh; an toàn phòng cháy, chữa cháy...	Các trường chọn làm Điểm thi	Hội đồng thi	Hoàn thành chậm nhất ngày 04/7/2021
14	Bàn giao Hồ sơ thi, các biểu mẫu, văn phòng phẩm, Giấy thi, giấy nháp, Phiếu trả lời trắc nghiệm... phục vụ công tác coi thi	Hội đồng thi	Các trường chọn làm Điểm thi	Hoàn thành chậm nhất ngày 05/7/2021
15	Tập huấn nghiệp vụ coi thi cho Trưởng Điểm thi và Thư ký 1	Hội đồng thi, Ban Coi thi	Trưởng các Điểm thi và Thư ký 1	Từ 08 giờ, 00 ngày 05/7/2021
16	Ban Coi thi làm việc; Họp cán bộ làm công tác coi thi và tập huấn nghiệp vụ thi tại các Điểm thi	Các Điểm thi	Cán bộ làm công tác thi tại Điểm thi	Từ 08 giờ, 00 ngày 06/7/2021
17	Bàn giao đề thi đã in sao cho các Điểm thi	Ban In sao đề thi; Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi	Trưởng Điểm thi	Trong ngày 06/7/2021
18	Thí sinh đến phòng thi làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi	Các Điểm thi	Cán bộ coi thi, thí sinh tham gia dự thi	Từ 14 giờ, 00 ngày 06/7/2021
19	<b>Coi thi theo lịch thi</b>	<b>Ban Coi thi</b>	<b>Các Điểm thi</b>	<b>Các ngày 07 và 08/7/2021</b>

<b>TT</b>	<b>Nội dung công tác</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị tham gia</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
20	Cập nhật vào Hệ thống QLT báo cáo nhanh tình hình coi thi từng buổi thi	Các Điểm thi	Ban Thư ký Hội đồng thi	Buổi thi sáng, chậm nhất 11 giờ 00. Buổi thi chiều, chậm nhất 16 giờ 00
21	Nhận, bàn giao bài thi, hồ sơ thi tại các Điểm thi	Các Điểm thi	Ban Vận chuyển và bàn giao bài thi	Ngày 08/7/2021
22	Nhận, bàn giao bài thi, hồ sơ thi tại Điểm chấm thi đặt tại trường THPT chuyên Lương Văn Chánh	Ban Vận chuyển và bàn giao bài thi	Ban Thư ký Hội đồng thi	Từ 15 giờ, 00 ngày 08/7/2021
23	Giao bài thi tự luận cho Ban Làm phách tại Khu vực cách li làm phách tại Sở GDĐT; giao bài thi trắc nghiệm cho Ban Chấm thi trắc nghiệm tại Điểm chấm thi trắc nghiệm đặt tại trường THPT chuyên Lương Văn Chánh	Ban Thư ký Hội đồng thi	Ban Làm phách bài thi tự luận; Ban Chấm thi trắc nghiệm	Từ 08 giờ, 00 ngày 09/7/2021
24	Cập nhật vào Hệ thống QLT báo cáo tổng hợp số liệu và tình hình coi thi	Ban Thư ký Hội đồng thi	Cục QLCL	Chậm nhất 11 giờ 30 ngày 09/7/2021
25	- Tổ chức chấm thi; - Tổng kết công tác chấm thi; - Gửi dữ liệu kết quả thi về Bộ GDĐT; - Hoàn thành đối sánh kết quả thi	Ban Chỉ đạo thi cấp tỉnh; Hội đồng thi	Cục QLCL; Sở GDĐT	Hoàn thành chậm nhất ngày 24/7/2021
26	<b>Công bố kết quả thi</b>	<b>Hội đồng thi</b>	<b>Các đơn vị ĐKDT</b>	<b>Ngày 26/7/2021</b>
27	Hoàn thành xét công nhận tốt nghiệp THPT sơ bộ	Sở GDĐT	Các trường phổ thông, Trung tâm GDNN-GDTX	Hoàn thành chậm nhất ngày 28/7/2021
28	Cập nhật vào Hệ thống QLT và gửi báo cáo kết quả xét công nhận tốt nghiệp THPT sơ bộ về Bộ GDĐT; công bố kết quả tốt nghiệp THPT sơ bộ	Sở GDĐT	Cục QLCL	Hoàn thành chậm nhất ngày 30/7/2021

<b>TT</b>	<b>Nội dung công tác</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị tham gia</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
29	Cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời, trả học bạ và các loại Giấy chứng nhận (bản chính) cho thí sinh	Hiệu trưởng trường phổ thông	Thí sinh dự thi	Hoàn thành chậm nhất ngày 02/8/2021
30	In và gửi Giấy chứng nhận kết quả thi cho thí sinh	Sở GDĐT	Các đơn vị ĐKDT	Hoàn thành chậm nhất ngày 02/8/2021
31	Thu nhận đơn phúc khảo và lập danh sách phúc khảo kể từ ngày công bố kết quả thi	Các đơn vị ĐKDT	Sở GDĐT	Từ ngày 26/7 đến hết ngày 05/8/2021
32	Các đơn vị ĐKDT chuyên dữ liệu phúc khảo cho sở GDĐT/Hội đồng thi	Các đơn vị ĐKDT	Hội đồng thi	Hoàn thành chậm nhất ngày 06/8/2021
33	Tổ chức phúc khảo bài thi (nếu có)	Hội đồng thi	Ban Phúc khảo bài thi	Hoàn thành chậm nhất ngày 16/8/2021
34	Hoàn thành việc xét công nhận tốt nghiệp THPT sau phúc khảo	Sở GDĐT	Các trường phổ thông	Hoàn thành chậm nhất ngày 20/8/2021
35	Cập nhật vào Hệ thống QLT; gửi báo cáo và dữ liệu kết quả tốt nghiệp THPT chính thức về Cục QLCL	Sở GDĐT	Cục QLCL	Chậm nhất ngày 22/8/2021
36	Gửi danh sách thí sinh được công nhận tốt nghiệp THPT chính thức về Văn phòng Bộ GDĐT	Sở GDĐT	Văn phòng Bộ GDĐT	Chậm nhất ngày 27/8/2021

**TỔ CHỨC HỘI ĐỒNG THI VÀ ĐĂNG KÝ DỰ THI**  
*(Kèm theo Công văn số 330/SGDDĐT-QLCL ngày 22/4/2021  
 của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

**1. Hội đồng thi:** được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều 8 Quy chế thi tốt nghiệp THPT (gọi tắt là Quy chế thi), lưu ý một số điểm sau:

a) Hội đồng thi do sở GDĐT tỉnh Phú Yên chủ trì, Hội đồng thi có nhiều Điểm thi.

b) Quy định mã trong Kỳ thi:

- Tên sở: **Sở GDĐT Phú Yên**

- Mã Sở: **39**

- Tên Hội đồng thi: **Sở GDĐT Phú Yên**

- Mã Hội đồng thi: **39**

- Mỗi đơn vị đăng ký dự thi (ĐKDT) được sở GDĐT gán mã số gồm ba chữ số từ 000 đến 999; theo đó:

+ Mã từ 001, 002... được gán cho các đơn vị ĐKDT là trường THPT, trung tâm GDTX hoặc cơ sở giáo dục tương đương khác (gọi chung là trường phổ thông), nơi thí sinh thuộc điểm a, b khoản 1 Điều 12 Quy chế thi ĐKDT.

+ Mã 000 (đơn vị ĐKDT tại sở GDĐT) và mã 901 đến 999 được gán cho các đơn vị là nơi thí sinh thuộc điểm c khoản 1 Điều 12 Quy chế thi ĐKDT.

- Mã Điểm thi: được Hội đồng thi gán mã số từ 01 đến hết.

Các đơn vị ĐKDT thi được cấp 01 tài khoản để truy cập vào hệ thống QLT của Bộ GDĐT; sau khi đăng nhập vào hệ thống QLT, các đơn vị nhập các thông tin theo quy định trong Hệ thống QLT; rà soát lại danh sách và thông tin có liên quan đến đơn vị ĐKDT đảm bảo đúng quy định.

## **2. Đăng ký dự thi**

**2.1. Đối tượng dự thi gồm** (theo khoản 1, Điều 12 Quy chế thi):

a) Người đã học xong chương trình THPT trong năm tổ chức Kỳ thi (học sinh đang học lớp 12 năm học 2020-2021);

b) Người đã học xong chương trình THPT nhưng chưa thi tốt nghiệp THPT hoặc đã thi nhưng chưa tốt nghiệp THPT ở những năm trước;

c) Người đã có Bằng tốt nghiệp THPT, người đã có Bằng tốt nghiệp trung cấp dự thi để lấy kết quả làm cơ sở đăng ký xét tuyển sinh đại học, cao đẳng;

d) Một số trường hợp đặc biệt khác do Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định.

## **2.2. Điều kiện dự thi**

a) Đối tượng quy định tại điểm a: phải bảo đảm được đánh giá ở lớp 12 đạt hạnh kiểm xếp loại từ trung bình trở lên và học lực không bị xếp loại kém; riêng đối với người học thuộc diện không phải xếp loại hạnh kiểm và người học theo hình thức tự học có hướng dẫn thuộc chương trình GDTX thì không yêu cầu xếp loại hạnh kiểm;



b) Đối tượng quy định tại điểm b: phải có Bằng tốt nghiệp THCS và phải bảo đảm được đánh giá ở lớp 12 đạt hạnh kiểm xếp loại từ trung bình trở lên và học lực không bị xếp loại kém; trường hợp không đủ điều kiện dự thi trong các năm trước do xếp loại học lực kém ở lớp 12, phải đăng ký và dự kỳ kiểm tra cuối năm học đối với một số môn học có điểm trung bình dưới 5,0 (năm) điểm (tại trường phổ thông nơi học lớp 12 hoặc trường phổ thông nơi ĐKDT), bảo đảm khi lấy điểm bài kiểm tra thay cho điểm trung bình môn học để tính lại điểm trung bình cả năm thì đủ điều kiện dự thi về xếp loại học lực theo quy định; trường hợp không đủ điều kiện dự thi trong các năm trước do bị xếp loại yếu về hạnh kiểm ở lớp 12, phải được UBND cấp xã nơi cư trú xác nhận việc chấp hành chính sách pháp luật và các quy định của địa phương để được trường phổ thông nơi học lớp 12 xác nhận đủ điều kiện dự thi về xếp loại hạnh kiểm theo quy định;

c) Đối tượng đã tốt nghiệp trung cấp quy định tại điểm c: phải bảo đảm đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn hiện hành của Bộ GDĐT;

d) Các đối tượng dự thi phải ĐKDT và nộp đầy đủ các giấy tờ đúng thời hạn.

### **2.3. Nơi đăng ký dự thi**

- Đối tượng theo quy định tại điểm a: đăng ký dự thi tại trường phổ thông nơi đang theo học lớp 12.

- Đối tượng theo quy định tại điểm b, c (thí sinh tự do, thí sinh hệ GDTX): nộp hồ sơ ĐKDT tại các Trung tâm GDNN-GDTX huyện, thị xã; Trường Trung cấp nghề Thanh niên dân tộc Phú Yên; Trung tâm GDTX tỉnh theo địa bàn nơi đang cư trú (theo xác nhận về cư trú của chính quyền cấp xã) hoặc nơi đang học tập, làm việc.

### **2.4. Đăng ký dự thi**

Hiệu trưởng trường phổ thông hoặc Thủ trưởng đơn vị nơi thí sinh nộp Phiếu ĐKDT chịu trách nhiệm hướng dẫn đăng ký dự thi, thu Phiếu ĐKDT, nhập thông tin thí sinh ĐKDT, quản lý hồ sơ ĐKDT và chuyển hồ sơ, dữ liệu ĐKDT cho sở GDĐT và lưu ý một số điểm sau:

a) Các Điểm tiếp nhận hồ sơ ĐKDT chịu trách nhiệm hướng dẫn thí sinh chuẩn bị hồ sơ và điền vào Phiếu ĐKDT của Kỳ thi tốt nghiệp THPT và xét tuyển sinh đại học, cao đẳng (ĐH, CĐ) năm 2021 đầy đủ và đúng các thông tin; rà soát hồ sơ đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT để bảo đảm độ chính xác thông tin thí sinh điền vào Phiếu đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT, đặc biệt là thông tin về diện ưu tiên để được cộng điểm ưu tiên (nếu có); xem xét và quyết định điều kiện dự thi của thí sinh; tuyệt đối không tiếp nhận hồ sơ không hợp lệ.

b) Các Điểm tiếp nhận hồ sơ ĐKDT cần chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết cho việc ĐKDT (ví dụ: nơi đón tiếp thí sinh đến đăng ký, máy ảnh, máy vi tính, Phiếu ĐKDT, Phiếu đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT, Túi hồ sơ,...); tổ chức kiểm tra, kiểm tra chéo thông tin thí sinh ĐKDT, đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT, đặc biệt lưu ý các thông tin về diện ưu tiên, điểm khuyến khích trong xét công nhận tốt nghiệp THPT.

c) Khi ĐKDT, thí sinh phải kê khai bảo đảm chính xác các thông tin về mã tỉnh, mã trường phổ thông,... đúng quy định; đồng thời nghiên cứu kỹ hướng dẫn thực hiện Quy chế tuyển sinh trình độ ĐH; tuyển sinh trình độ CĐ ngành Giáo dục Mầm non hiện hành để ghi các thông tin vào mục đăng ký xét tuyển sinh ĐH, CĐ trong Phiếu ĐKDT.

d) Đăng ký bài thi tổ hợp/môn thi thành phần: Thí sinh dự thi để xét công nhận tốt nghiệp THPT chỉ được ĐKDT một bài thi tổ hợp (KHTN hoặc KHXH); thí sinh thuộc điểm c khoản 1 Điều 12 Quy chế thi chỉ được ĐKDT các môn thi thành phần trong cùng một bài thi tổ hợp.

đ) Với bài thi Ngoại ngữ, thí sinh được chọn dự thi một trong 7 (bảy) ngôn ngữ sau: Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc, Tiếng Đức, Tiếng Nhật và Tiếng Hàn. Thí sinh được đăng ký thi môn Ngoại ngữ khác với môn Ngoại ngữ đang học tại trường phổ thông; thí sinh là học viên GDTX được ĐKDT bài thi Ngoại ngữ để lấy kết quả xét tuyển sinh ĐH, CĐ.

Các trường hợp thí sinh được miễn *thi bài thi Ngoại ngữ trong xét công nhận tốt nghiệp THPT*:

- Thành viên đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế môn Ngoại ngữ theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Thí sinh có một trong các chứng chỉ Ngoại ngữ (giống hoặc khác với môn Ngoại ngữ đang học tại trường phổ thông) *hợp lệ, có giá trị sử dụng ít nhất đến ngày 06/7/2021* và đạt mức điểm tối thiểu theo bảng dưới đây:

<b>TT</b>	<b>Môn Ngoại ngữ</b>	<b>Chứng chỉ đạt yêu cầu tối thiểu</b>	<b>Đơn vị cấp chứng chỉ</b>
<b>1</b>	<b>Tiếng Anh</b>	- TOEFL ITP 450 điểm - TOEFL iBT 45 điểm	Educational Testing Service (ETS)
		IELTS 4.0 điểm	- British Council (BC) - International Development Program (IDP)
<b>2</b>	<b>Tiếng Nga</b>	TORFL cấp độ 1 (Первый сертификационный уровень - ТРКИ-1)	Trung tâm Khoa học và Văn hóa Nga tại Hà Nội (The Russian centre of science and culture in Hanoi)
<b>3</b>	<b>Tiếng Pháp</b>	- TCF (300-400 điểm) - DELF B1	Trung tâm Nghiên cứu Sư phạm quốc tế (Centre International d'Etudes Pedagogiques - CIEP)
<b>4</b>	<b>Tiếng Trung Quốc</b>	- HSK cấp độ 3	- Văn phòng Hán ngữ đối ngoại Trung Quốc (Han Ban); Ủy ban Khảo thí trình độ Hán ngữ quốc gia (The National Committee for the Test of Proficiency in Chinese); Tổng bộ Viện Khổng tử (Trung Quốc);
		- TOCFL cấp độ 3	- Ủy ban công tác thúc đẩy Kỳ thi đánh giá năng lực Hoa ngữ quốc gia (Steering

TT	Môn Ngoại ngữ	Chứng chỉ đạt yêu cầu tối thiểu	Đơn vị cấp chứng chỉ
			Committee for the Test of Proficiency – Huayu)
5	Tiếng Đức	- Goethe-Zertifikat B1 - Deutsches Sprachdiplom (DSD) B1 - Zertifikat B1	Ủy ban giáo dục phổ thông Đức tại nước ngoài (ZfA)
6	Tiếng Nhật	JLPT cấp độ N3	Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản (Japan Foundation)

e) Thí sinh có nguyện vọng được xem xét bảo lưu điểm thi theo quy định tại khoản 1 Điều 38 của Quy chế thi. Điểm bảo lưu do Hiệu trưởng trường phổ thông nơi thí sinh dự thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 kiểm tra và xác nhận (trong trường hợp thí sinh dự thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 tại tỉnh khác với tỉnh đã dự thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 thì việc xác nhận điểm bảo lưu phải do sở GDĐT nơi thí sinh đã dự thi năm 2020 thực hiện kiểm tra và xác nhận).

g) Thí sinh thuộc điểm b khoản 1 Điều 12 Quy chế thi có học bạ theo chương trình THPT nào phải ĐKDT theo quy định dành cho chương trình đó. Nếu thí sinh bị mất bản chính học bạ THPT có nguyện vọng được dự thi năm 2021 phải có xác nhận bản sao học bạ được cấp hoặc bản sao kết quả học tập THPT, trên cơ sở đối chiếu với hồ sơ lưu của trường phổ thông nơi học lớp 12 hoặc căn cứ vào hồ sơ dự thi của các Kỳ thi trước.

h) Ảnh của thí sinh là ảnh màu cỡ 4x6 cm, kiểu Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân (gọi chung là Căn cước công dân), được chụp trước thời gian nộp hồ sơ không quá 06 tháng. Ảnh của thí sinh (có thể quét ảnh thí sinh đã nộp hoặc nhập từ file ảnh hoặc chụp ảnh trực tiếp) phải được nhập ngay khi nhập Phiếu ĐKDT. Ảnh của thí sinh đưa vào hệ thống có độ phân giải là 400x600 pixels và phải được gắn đúng với thí sinh.

i) Thời hạn ĐKDT:

- Từ ngày **27/4/2021** đến ngày **11/5/2021**, các đơn vị ĐKDT thực hiện thu hồ sơ ĐKDT và bản photocopy Căn cước công dân (riêng đối tượng thí sinh thuộc điểm b, điểm c khoản 1 Điều 12 Quy chế thi có thể nộp phong bì có dán tem ghi rõ địa chỉ và thông tin người nhận nếu thấy cần thiết); nhập dữ liệu của thí sinh vào Hệ thống QLT. Sau khi đã nhập xong dữ liệu, in thông tin ĐKDT của thí sinh từ Hệ thống QLT, giao cho giáo viên chủ nhiệm hoặc người được phân công để tổ chức cho học sinh rà soát, ký xác nhận.

- Sau khi kết thúc thời hạn ĐKDT, thí sinh không được thay các thông tin về bài thi/môn thi đã đăng ký.

- Chậm nhất ngày **14/5/2021** các đơn vị ĐKDT phải hoàn thành việc nhập Hồ sơ ĐKDT cho thí sinh; Sở GDĐT sẽ hoàn thành việc rà soát điểm bảo lưu của

thí sinh và chỉnh sửa sai sót hồ sơ ĐKDT (nếu có) trước ngày **27/5/2021**.

- Chậm nhất ngày **01/6/2021**, các đơn vị ĐKDT hoàn thành các công việc sau:

+ Thu Phiếu đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT và hồ sơ xét công nhận tốt nghiệp THPT kèm theo; nhập dữ liệu của thí sinh vào Hệ thống QLT. Ngay sau khi nhập xong dữ liệu, in thông tin đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT của thí sinh từ Hệ thống QLT, giao cho giáo viên chủ nhiệm hoặc người được phân công tổ chức cho học sinh rà soát, ký xác nhận. Thí sinh là đối tượng thuộc điểm b khoản 1 Điều 12 Quy chế thi nộp hồ sơ xét công nhận tốt nghiệp THPT cùng hồ sơ ĐKDT.

+ Kiểm tra hồ sơ ĐKDT và các hồ sơ có liên quan đến Kỳ thi, xem xét điều kiện dự thi của từng thí sinh, xác nhận tư cách thí sinh, quyết định không cho thí sinh dự thi nếu không đủ điều kiện và hồ sơ hợp lệ; đồng thời, thông báo trực tiếp cho thí sinh. Sau đó, in Danh sách thí sinh ĐKDT theo thứ tự a, b, c... của tên thí sinh, theo lớp/trường thí sinh đang học, theo đối tượng thuộc điểm b, điểm c khoản 1 Điều 12 Quy chế thi.

+ Lưu tại đơn vị Phiếu ĐKDT số 1; giao lại cho thí sinh Phiếu ĐKDT số 2; bàn giao cho sở GDĐT: Danh sách ĐKDT, túi hồ sơ ĐKDT gồm bản photocopy Căn cước công dân, 02 ảnh của thí sinh (để trong một phong bì thư ghi rõ họ tên).

- Đơn vị ĐKDT chịu trách nhiệm bảo quản Phiếu ĐKDT số 1, Phiếu đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT, hồ sơ xét công nhận tốt nghiệp THPT kèm theo, Danh sách thí sinh ĐKDT để xuất trình kịp thời phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, công tác xét công nhận tốt nghiệp THPT và yêu cầu sửa chữa (nếu có).

- Khi làm thủ tục dự thi, thí sinh phải có Căn cước công dân. Các trường phổ thông hướng dẫn để học sinh có Căn cước công dân trước khi nộp Phiếu ĐKDT. Trong trường hợp không có Căn cước công dân thì Hệ thống QLT sẽ gán cho thí sinh một mã số gồm 12 ký tự để quản lý. Những thí sinh muốn điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển sinh ĐH, CĐ thì phải đăng ký số điện thoại, email của mình khi ĐKDT. Lưu ý: thí sinh đã đăng ký sơ tuyển phải dùng Căn cước công dân thống nhất khi ĐKDT và đăng ký sơ tuyển.

- Sau khi nộp Phiếu ĐKDT, thí sinh sẽ được đơn vị ĐKDT cấp một tài khoản (là số Căn cước công dân) và mật khẩu để đăng nhập vào Hệ thống QLT qua internet tại địa chỉ <http://thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn>. Tài khoản này được thí sinh dùng để đăng nhập vào Hệ thống QLT từ khi ĐKDT đến khi xem kết quả thi, xét công nhận tốt nghiệp THPT, xét tuyển sinh ĐH, CĐ. Để bảo mật thông tin, khi nhận được tài khoản và mật khẩu thí sinh nên thay đổi ngay mật khẩu. Thí sinh cần phải bảo mật tài khoản và mật khẩu của mình. Trong trường hợp thí sinh quên tài khoản và mật khẩu thì có thể liên hệ với đơn vị ĐKDT để cấp lại.

- Tùy từng thời điểm, khi đăng nhập vào Hệ thống QLT, thí sinh có thể biết được các thông tin như: Thông tin ĐKDT (phản hồi các sai sót nếu có trên Hệ thống QLT trước ngày **12/5/2021**); thông tin xét công nhận tốt nghiệp THPT (phản hồi các sai sót nếu có trên Hệ thống QLT trước ngày **01/6/2021**); Giấy báo dự thi; kết quả thi; kết quả xét công nhận tốt nghiệp THPT.

- Mọi Hồ sơ, chứng nhận hưởng ưu tiên, khuyến khích liên quan đến xét công nhận tốt nghiệp THPT phải được thí sinh nộp cho Điểm ĐKDT trước ngày **04/6/2021**.

k) Sở GDĐT tăng cường kiểm tra các đơn vị ĐKDT thực hiện tốt các công việc như: hướng dẫn thí sinh ĐKDT, thu Phiếu ĐKDT, hồ sơ xét công nhận tốt nghiệp THPT, cập nhật dữ liệu vào Hệ thống QLT. Chậm nhất ngày **09/6/2021**, các đơn vị ĐKDT hoàn thành việc kiểm tra, cập nhật những sửa đổi, bổ sung dữ liệu (nếu có) đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT của thí sinh vào Hệ thống QLT để Sở tổng hợp và báo cáo Bộ GDĐT theo quy định./.

**XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP THPT**  
*(Kèm theo Công văn số 330/SGDDĐT-QLCL ngày 22/4/2021  
 của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

Việc xét công nhận tốt nghiệp THPT được thực hiện theo quy định tại Chương VIII Quy chế thi; lưu ý một số điểm sau:

**1. Xét đặc cách tốt nghiệp THPT:** thực hiện theo quy định tại Điều 37 Quy chế thi tốt nghiệp THPT.

**2. Khi xét công nhận tốt nghiệp:**

- Thí sinh là học viên GDTX không thuộc diện xếp loại hạnh kiểm và học theo hình thức tự học có hướng dẫn nếu được xét đặc cách theo quy định tại Điều 37 Quy chế thi thì không phải có điều kiện về xếp loại hạnh kiểm.

- Việc bảo lưu điểm thi quy định tại Điều 38 Quy chế thi như sau:

i) Thí sinh đã dự thi đủ các bài thi/môn thi quy định nhưng chưa tốt nghiệp THPT và không bị kỷ luật hủy kết quả thi được bảo lưu điểm thi để xét công nhận tốt nghiệp THPT trong Kỳ thi năm liền kề tiếp theo. Bài thi/môn thi được bảo lưu điểm thi gồm:

+ Bài thi độc lập đạt từ 5,0 (năm) điểm trở lên;

+ Bài thi tổ hợp đạt từ 5,0 (năm) điểm trở lên và các môn thi thành phần của bài thi này đều đạt trên 1,0 (một) điểm;

+ Môn thi thành phần của bài thi tổ hợp đạt từ 5,0 (năm) điểm trở lên.

ii) Thí sinh không sử dụng điểm bảo lưu thì phải thi tất cả các bài thi/môn thi đã đăng ký để xét công nhận tốt nghiệp THPT như thí sinh không có điểm bảo lưu.

- Việc bảo lưu điểm thi áp dụng với thí sinh đã dự thi để xét công nhận tốt nghiệp THPT trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020.

- Đối với các thí sinh đủ điều kiện dự thi nhưng không có điểm trung bình cả năm lớp 12 theo quy định thì chỉ dùng điểm thi của các bài thi theo quy định để tính điểm xét công nhận tốt nghiệp THPT.

- Nếu thí sinh vừa có Giấy chứng nhận nghề hoặc vừa có Bằng tốt nghiệp trung cấp thì thí sinh chỉ được dùng một trong hai loại giấy tờ trên để được cộng điểm khuyến khích; nếu thí sinh có nhiều Giấy chứng nhận nghề hoặc Bằng tốt nghiệp trung cấp theo quy định tại khoản 2 Điều 40 Quy chế thi thì chỉ được cộng điểm khuyến khích đối với 01 Giấy/Bằng có kết quả cao nhất.

- Chứng chỉ Ngoại ngữ, Tin học quy định tại khoản 3 Điều 40 Quy chế thi là chứng chỉ được cấp theo quy định của Bộ GDĐT. Điểm khuyến khích đối với các chứng chỉ này được bảo lưu trong toàn cấp học và được cộng vào điểm bài thi để tính điểm xét tốt nghiệp.

**3. Thủ trưởng đơn vị ĐKDT** chịu trách nhiệm trước Sở GDĐT về điều kiện xét công nhận tốt nghiệp THPT (xếp loại học lực, hạnh kiểm, diện ưu tiên, khuyến khích, điểm bảo lưu) đối với thí sinh ĐKDT tại đơn vị theo đúng Quy chế thi./.

UBND TỈNH PHÚ YÊN  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

## PHỤ LỤC 4

**DANH MỤC MÃ TỈNH, MÃ HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ,  
MÃ TRƯỜNG THPT VÀ TRUNG TÂM GDNN-GDTX, GDTX TỈNH**

*(Kèm theo Công văn số 330/SGDDĐT-QLCL ngày 22/4/2021  
của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

Mã Tỉnh	Mã Huyện	Mã Trường	Tên Trường	Địa chỉ	Khu vực
39	00	900	Quân nhân, Công an tại ngũ_39		
39	00	800	Học ở nước ngoài_39		
39	01	001	THPT Nguyễn Huệ	Thành phố Tuy Hòa	2
39	01	003	Phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh	Thành phố Tuy Hòa	1
39	01	004	Phổ thông Duy Tân	Thành phố Tuy Hòa	2
39	01	005	THPT chuyên Lương Văn Chánh	Thành phố Tuy Hòa	2
39	01	007	THPT Ngô Gia Tự	Thành phố Tuy Hòa	2
39	01	017	THPT Nguyễn Trãi	Thành phố Tuy Hòa	2
39	01	018	THPT Nguyễn Trường Tộ	Thành phố Tuy Hòa	2
39	01	019	THPT Nguyễn Bình Khiêm	Thành phố Tuy Hòa	2
39	01	022	Trung tâm GDTX tỉnh	Thành phố Tuy Hòa	2
39	01	032	Cao đẳng nghề Phú Yên	Thành phố Tuy Hòa	2
39	01	043	Cao đẳng Công thương Miền Trung	Thành phố Tuy Hòa	2
39	02	048	THPT Lê Lợi (dành cho thí sinh học trước tháng 5/2017)	Thị trấn La Hai, H. Đồng Xuân	1
39	02	014	THPT Lê Lợi (dành cho thí sinh học từ tháng 5/2017 đến nay)	Thị trấn La Hai, H. Đồng Xuân	1
39	02	027	THPT Nguyễn Thái Bình	Xã Xuân Phước, H. Đồng Xuân	1
39	02	028	Trung tâm GDNN-GDTX H. Đồng Xuân	Thị trấn La Hai, H. Đồng Xuân	1
39	02	042	THCS và THPT Chu Văn An	Xã Xuân Lãnh, H. Đồng Xuân	1
39	03	012	THPT Phan Đình Phùng	Phường Xuân Phú, thị xã Sông Cầu	2
39	03	013	THPT Phan Chu Trinh (dành cho thí sinh học từ tháng 01/2017 đến nay)	Xã Xuân Bình, thị xã Sông Cầu	1
39	03	054	THPT Phan Chu Trinh (dành cho thí sinh học trước tháng 01/2017)	Xã Xuân Bình, thị xã Sông Cầu	2
39	03	035	THCS và THPT Nguyễn Khuyến	Phường Xuân Đài, thị xã Sông Cầu	2
39	03	039	Trung tâm GDNN-GDTX Tx.Sông Cầu	Xã Xuân Phương, thị xã Sông Cầu	1
39	03	050	THCS và THPT Võ Nguyên Giáp (dành cho thí sinh học trước tháng 01/2017)	Xã Xuân Cảnh, thị xã Sông Cầu	1
39	03	055	THCS và THPT Võ Nguyên Giáp (dành cho thí sinh học từ tháng	Xã Xuân Cảnh, thị xã Sông Cầu	2

			01/2017 đến tháng 12/2019)		
39	03	046	THCS và THPT Võ Nguyên Giáp (dành cho thí sinh học từ tháng 01/2020 đến nay)	Xã Xuân Cảnh, thị xã Sông Cầu	1
39	04	051	THPT Lê Thành Phương (dành cho thí sinh học trước tháng 01/2017)	Xã An Mỹ, H. Tuy An	1
39	04	010	THPT Lê Thành Phương (dành cho thí sinh học từ tháng 01/2017 đến nay)	Xã An Mỹ, H. Tuy An	2NT
39	04	011	THPT Trần Phú	Thị trấn Chí Thạnh, H. Tuy An	2NT
39	04	025	THCS và THPT Võ Thị Sáu	Xã An Ninh Tây, H. Tuy An	1
39	04	034	Trung tâm GDNN-GDTX H. Tuy An	Thị trấn Chí Thạnh, H. Tuy An	2NT
39	04	041	THCS và THPT Nguyễn Viết Xuân	Xã An Định, H. Tuy An	2NT
39	05	015	THPT Phan Bội Châu	Thị trấn Củng Sơn, H. Sơn Hòa	1
39	05	026	Trường Trung cấp nghề Thanh niên dân tộc Phú Yên	Thị trấn Củng Sơn, H. Sơn Hòa	1
39	05	040	THCS và THPT Nguyễn Bá Ngọc	Xã Sơn Long, H. Sơn Hòa	1
39	05	049	Trung tâm GDTX-HN H. Sơn Hòa	Thị trấn Củng Sơn, H. Sơn Hòa	1
39	06	016	THPT Nguyễn Du	Thị trấn Hai Riêng, H. Sông Hinh	1
39	06	033	Trung tâm GDNN-GDTX H. Sông Hinh	Thị trấn Hai Riêng, H. Sông Hinh	1
39	06	038	THPT Tôn Đức Thắng	Xã Eabar, H. Sông Hinh	1
39	06	045	THCS và THPT Võ Văn Kiệt	Xã Sơn Giang, H. Sông Hinh	1
39	07	056	THPT Lê Trung Kiên (dành cho thí sinh học trước tháng 6/2020)	Thị trấn Hòa Vinh, H. Đông Hòa	2NT
39	10	006	THPT Lê Trung Kiên (dành cho thí sinh học từ tháng 6/2020 đến nay)	Phường Hòa Vinh, thị xã Đông Hòa	2
39	07	057	THPT Nguyễn Công Trứ (dành cho thí sinh học trước tháng 6/2020)	Thị trấn Hòa Vinh, H. Đông Hòa	2NT
39	10	020	THPT Nguyễn Công Trứ (dành cho thí sinh học từ tháng 6/2020 đến nay)	Phường Hòa Xuân Tây, thị xã Đông Hòa	2
39	07	052	THPT Nguyễn Văn Linh (dành cho thí sinh học trước tháng 01/2017)	Xã Hòa Hiệp Nam, H. Đông Hòa	1
39	07	058	THPT Nguyễn Văn Linh (dành cho thí sinh học từ tháng 01/2017 đến tháng 6/2020)	Xã Hòa Hiệp Trung, H. Đông Hòa	2NT
39	10	037	THPT Nguyễn Văn Linh (dành cho thí sinh học từ tháng 6/2020 đến nay)	Phường Hòa Hiệp Trung, thị xã Đông Hòa	2
39	07	059	Trung tâm GDNN-GDTX H. Đông Hòa (dành cho thí sinh học trước tháng 6/2020)	Thị trấn Hòa Vinh, H. Đông Hòa	2NT
39	10	023	Trung tâm GDNN-GDTX Tx. Đông Hòa (dành cho thí sinh học từ tháng 01/2020 đến nay)	Phường Hòa Vinh, thị xã Đông Hòa	2



			6/2020 đến nay)		
39	07	030	THPT Lê Thánh Tôn	Xã Hòa Xuân Đông, H. Đông Hòa	2NT
39	08	002	THPT Trần Quốc Tuấn	Xã Hòa Định Đông, H. Phú Hòa	2NT
39	08	024	THPT Trần Bình Trọng	Xã Hòa Thắng, H. Phú Hòa	2NT
39	08	029	THPT Trần Suyên	Xã Hòa Trị, H. Phú Hòa	2NT
39	08	044	Trung tâm GDNN-GDTX H. Phú Hòa	Xã Hòa Thắng, H. Phú Hòa	2NT
39	09	008	THPT Lê Hồng Phong	Thị trấn Phú Thứ, H. Tây Hòa	2NT
39	09	009	THPT Phạm Văn Đồng	Xã Hòa Phú, H. Tây Hòa	2NT
39	09	021	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Thị trấn Phú Thứ, H. Tây Hòa	2NT
39	09	047	Trung tâm GDNN-GDTX H. Tây Hòa	Thị trấn Phú Thứ, H. Tây Hòa	2NT
39	09	<b>053</b>	Cấp 2-3 Sơn Thành (dành cho thí sinh học từ năm 2010 trở về trước)	Xã Sơn Thành Tây, H. Tây Hòa	1

**DANH MỤC ĐIỂM THU NHẬN HỒ SƠ ĐKDT NĂM 2021**  
(Kèm theo Công văn số 330/SGDDĐT-QLCL ngày 22/4/2021  
của Sở Giáo dục và Đào tạo)

TT	Mã Tỉnh	Mã Đơn vị ĐKDT	Đơn vị đăng ký dự thi	Địa chỉ
1	39	000	Sở GDĐT Phú Yên	56 Lê Duẩn, thành phố Tuy Hòa
2	39	001	THPT Nguyễn Huệ	Phường 5, thành phố Tuy Hòa
3	39	002	THPT Trần Quốc Tuấn	Xã Hòa Định Đông, huyện Phú Hòa
4	39	003	Phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh	Phường 7, thành phố Tuy Hòa
5	39	004	Phổ thông Duy Tân	Phường 9, thành phố Tuy Hòa
6	39	005	THPT chuyên Lương Văn Chánh	Phường 7, thành phố Tuy Hòa
7	39	006	THPT Lê Trung Kiên	Phường Hòa Vinh, thị xã Đông Hòa
8	39	007	THPT Ngô Gia Tự	Phường Phú Lâm, thành phố Tuy Hòa
9	39	008	THPT Lê Hồng Phong	Thị trấn Phú Thứ, huyện Tây Hòa
10	39	009	THPT Phạm Văn Đồng	Xã Hòa Phú, huyện Tây Hòa
11	39	010	THPT Lê Thành Phương	Xã An Mỹ, huyện Tuy An
12	39	011	THPT Trần Phú	Thị trấn Chí Thạnh, huyện Tuy An
13	39	012	THPT Phan Đình Phùng	Phường Xuân Phú, thị xã Sông Cầu
14	39	013	THPT Phan Chu Trinh	Xã Xuân Bình, thị xã Sông Cầu
15	39	014	THPT Lê Lợi	Thị trấn La Hai, huyện Đồng Xuân
16	39	015	THPT Phan Bội Châu	Thị trấn Củng Sơn, huyện Sơn Hòa
17	39	016	THPT Nguyễn Du	Thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh
18	39	017	THPT Nguyễn Trãi	Phường 5, thành phố Tuy Hòa
19	39	018	THPT Nguyễn Trường Tộ	Phường Phú Đông, thành phố Tuy Hòa
20	39	019	THPT Nguyễn Bình Khiêm	Phường 5, thành phố Tuy Hòa
21	39	020	THPT Nguyễn Công Trứ	Phường Hòa Xuân Tây, thị xã Đông Hòa
22	39	021	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Thị trấn Phú Thứ, huyện Tây Hòa
23	39	022	Trung tâm GDTX tỉnh	Phường 2, thành phố Tuy Hòa
24	39	023	Trung tâm GDNN-GDTX Tx. Đông Hòa	Phường Hòa Vinh, thị xã Đông Hòa
25	39	024	THPT Trần Bình Trọng	Xã Hòa Thắng, huyện Phú Hòa
26	39	025	THCS và THPT Võ Thị Sáu	Xã An Ninh Tây, huyện Tuy An
27	39	026	Trường Trung cấp nghề Thanh niên dân tộc Phú Yên	Xã Suối Bạc, huyện Sơn Hòa
28	39	027	THPT Nguyễn Thái Bình	Xã Xuân Phước, huyện Đồng Xuân
29	39	028	Trung tâm GDNN-GDTX H. Đồng Xuân	Thị trấn La Hai, huyện Đồng Xuân
30	39	029	THPT Trần Suyễn	Xã Hòa Trị, huyện Phú Hòa
31	39	032	Cao đẳng nghề Phú Yên	Phường 7, thành phố Tuy Hòa
32	39	033	Trung tâm GDNN-GDTX H. Sông Hinh	Thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh
33	39	034	Trung tâm GDNN-GDTX H. Tuy An	Thị trấn Chí Thạnh, huyện Tuy An
34	39	035	THCS và THPT Nguyễn Khuyến	Phường Xuân Đài, thị xã Sông Cầu
35	39	037	THPT Nguyễn Văn Linh	Phường Hòa Hiệp Trung, thị xã Đông Hòa

<b>TT</b>	<b>Mã Tỉnh</b>	<b>Mã Đơn vị ĐKDT</b>	<b>Đơn vị đăng ký dự thi</b>	<b>Địa chỉ</b>
36	39	038	THPT Tôn Đức Thắng	Xã Eabar, huyện Sông Hình
37	39	039	Trung tâm GDNN-GDTX Tx. Sông Cầu	Xã Xuân Phương, thị xã Sông Cầu
38	39	040	THCS và THPT Nguyễn Bá Ngọc	Xã Sơn Long, huyện Sơn Hòa
39	39	041	THCS và THPT Nguyễn Viết Xuân	Xã An Định, huyện Tuy An
40	39	042	THCS và THPT Chu Văn An	Xã Xuân Lãnh, huyện Đồng Xuân
41	39	044	Trung tâm GDNN-GDTX H. Phú Hòa	Xã Hòa Thắng, huyện Phú Hòa
42	39	045	THCS và THPT Võ Văn Kiệt	Xã Sơn Giang, huyện Sông Hình
43	39	046	THCS và THPT Võ Nguyên Giáp	Xã Xuân Cảnh, thị xã Sông Cầu
44	39	047	Trung tâm GDNN-GDTX H. Tây Hòa	Thị trấn Phú Thứ, huyện Tây Hòa